|  |  |
| --- | --- |
| BỘ MÔN: **ĐỊA LÍ**KHỐI LỚP: **11**TUẦN: 02 /HK1 (từ 13/9 đến 18/9/2021) |  |

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**Bài 2. XU HƯỚNG TOÀN CẦU HÓA, KHU VỰC HÓA KINH TẾ**

**I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:**

**Bài 2. XU HƯỚNG TOÀN CẦU HÓA, KHU VỰC HÓA KINH TẾ**

**Nội dung 1**: **Xu hướng toàn cầu hóa kinh tế**

- Học sinh đọc mục 1: Khái niệm toàn cầu hóa trang 10 sách giáo khoa địa lí 11.

- Học sinh đọc mục 1: Biểu hiện của toàn cầu hóa trang 10 sách giáo khoa địa lí 11.

- Học sinh đọc mục 1: Hệ quả của toàn cầu hóa trang 11 sách giáo khoa địa lí 11.

## Nội dung 2: Xu hướng khu vực hóa kinh tế

- Học sinh đọc mục 2: Nguyên nhân hình thành: Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực trang 11 sách giáo khoa địa lí 11.

- Học sinh đọc mục 2: Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực lớn trang 11, 12 sách giáo khoa địa lí 11. **-** Sử dụng bản đồ Thế giới để nhận biết phạm vi của các liên kết kinh tế khu vực: Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), Hiệp ước tự do Bắc Mĩ (NAFTA), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC), Liên minh châu Âu (EU), Thị trường chung Nam Mĩ (MERCOUR).

- Học sinh đọc mục 2: Hệ quả liên kết kinh tế khu vực trang 12 sách giáo khoa địa lí 11.

**- Nguồn tài liệu tham khảo https://www.youtube.com/watch?v=g500IS-v5qk&t=31s**

**II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:**

**I. XU HƯỚNG TOÀN CẦU HÓA KINH TẾ**

**1. Khái niệm**: Toàn cầu hóa: Quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới ở nhiều lĩnh vực từ kinh tế đến văn hóa, xã hội, khoa học...

**2. Biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế:**

**a.** Thương mại thế giới phát triển mạnh: tốc độ tăng trưởng của thương mại luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng của toàn thế giới. Vai trò của tổ chức thương mại thế giới (WTO).

**b.** Đầu tư nước ngoài tăng trưởng nhanh: từ năm 1990 đến năm 2004 đầu tư nước ngoài đã tăng từ 1774 tỉ USD lên 8895 tỉ USD.

**c.** Thị trường tài chính quốc tế mở rộng: Hàng vạn ngân hàng được kết nối với nhau qua mạng viễn thông điện tử, một mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu đã và đang mở rộng trên toàn thế giới.

**d.** Các công ty xuyên quốc gia được hình thành và có ảnh hưởng ngày càng lớn: các công ty xuyên quốc gia có phạm vi hoạt động ở nhiều quốc gia khác nhau, nắm trong tay nguồn của cải vật chất rất lớn và chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng.

**3. Hệ quả của việc toàn cầu hóa kinh tế :**

**a. Tích cực:**

- Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

- Đẩy nhanh đầu tư, tăng cường hợp tác quốc tế.

**b. Tiêu cực:**

Gia tăng khoảng cách giàu nghèo.

**II. XU HƯỚNG KHU VỰC HÓA KINH TẾ**

**1. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực.**

**a. Nguyên nhân hình thành:**

- Do sự phát triển không đồng đều và sức ép cạnh tranh trong khu vực và trên thế giới,

- Các quốc gia có những nét tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển đã liên kết thành tổ chức.

**b. Các tổ chức lớn:**

+ Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mĩ (NAFTA)

+ Liên minh châu Âu (EU)

+ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

+ Diễn đàn hợp tác kinh tế Thái Bình Dương (APEC)

+ Thị trường chung Nam Mĩ (MERCOSUR).

**2. Hệ quả của khu vực hóa kinh tế**

**a. Mặt tích cực:**

 - Thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế.

 - Tăng cường tự do hóa thương mại, đầu tư dịch vụ.

 - Thúc đẩy mở cửa thị trường các quốc gia, tạo thị trường khu vực lớn hơn.

 - Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới.

**b. Mặt tiêu cực:**

- Ảnh hưởng đến sự tự chủ kinh tế, suy giảm quyền lực quốc gia.

- Các ngành kinh tế bị cạnh tranh quyết liệt, nguy cơ trở thành thị trường tiêu thụ sản phẩm…

**III. BÀI TẬP:**

**A- PHẦN TỰ LUẬN**

1.Toàn cầu hóa là gì? Trình bày các biểu hiện chủ yếu của toàn cầu hóa kinh tế ?

2. Nêu hệ quả xu hướng toàn cầu hóa?

3. Nêu tên một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực trên thế giới. Tại sao các quốc gia thường liên kết với nhau tạo thành các tổ chức kinh tế khu vực ?

4.Trình bày hệ quả của khu vực hóa kinh tế?

**B – PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1: Ý nào sau đây không đúng về xu hướng toàn cầu hóa là**A. quá trình liên kết giữa các quốc gia trên thế giới về một số mặt.
B. quá trình liên kết giữa các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt.
C. sự tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của nền kinh tế - xã hội thế giới.
D. toàn cầu hóa liên kết giữa các quốc gia từ kinh tế đến văn hóa, khoa học.
**Câu 2: Phát biểu nào sau đây không đúng với biểu hiện xu hướng toàn cầu hóa kinh tế thế giới** ?
A. Thương mại thế giới phát triển mạnh.
B. Đầu tư nước ngoài tăng không đều.
C. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng.
D. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn.
**Câu 3: Vai trò to lớn của tổ chức thương mại thế giới?**
A. Sự ra đời nền kinh tế trí thức.

B. Thúc đẩy tự do hóa thương mại.

C. Sự xuất hiên nhiều tổ chức liên kết khu vực.

D. Hình thành các công ty xuyên quốc gia.
**Câu 4: Đặc điểm nào sau đây không phải của công ty xuyên quốc gia?**

A. Có các công ty lớn ở một số nước.

B. Có phạm vi hoạt động ở nhiều nước.

C. Nắm trong tay nguồn của cải vật chất lớn.

D. Chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng.

**Câu 5: Tổ chức thương mại thế giới (WTO) chi phối tới**
A. 89% hoạt động thương mại của thế giới.
B. 85% hoạt động thương mại của thế giới.
C. 90% hoạt động thương mại của thế giới.
D. 95% hoạt động thương mại của thế giới.
**Câu 6: Toàn cầu hóa không dẫn đến hệ quả nào sau đây?**
A. Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
B. Đẩy mạnh đầu tư và tăng cường sự hợp tác quốc tế.
C. Làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo.
D. Tăng cường tự chủ về kinh tế, quyền lực các quốc gia.

**Câu 7: Tổ chức nào dưới đây không phải là liên kết kinh tế khu vực**?

A. Tổ chức thương mại thế giới (WTO).

B. Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á Thái Bình Dương (APEC).

C. Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).

D. Liên minh châu Âu (EU).

**Câu 8: Tổ chức liên kết khu vực có số thành viên đông nhất trên thế giới hiện nay là**

A. ASEAN.                       B. EU.                     C. APEC.       D. NAFTA.

**Câu 9: Tổ chức liên kết khu vực có số dân đông nhất năm 2005 là**

A. ASEAN.                       B. EU.                     C. APEC.        D. NAFTA.

**Câu 10: Trong các tổ chức liên kết sau đây, tổ chức có số dân đông nhất**?
A. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.
B. Liên minh Châu Âu.
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
D. Thị trường chung Nam Mỹ.

**Câu 11: Mặt tiêu cực lớn nhất của toàn cầu hóa là**

A. đói nghèo.

B. dịch bệnh.

C. thất nghiệp.

D. gia tăng khoảng cách giàu nghèo.

**Câu 12: Việt Nam gia nhập vào WTO vào thời gian nào**?

A. Ngày 7 tháng 11 năm 2016.

B. Ngày 1 tháng 1 năm 1995.

C. Ngày 11 tháng 1 năm 2007.

D. Ngày 25 tháng 5 năm 2015.

**Câu 13**: **Việt Nam gia nhập ASEAN vào thời gian nào**?

A. Ngày 7 tháng 11 năm 2016.

B. Ngày 28 tháng 7 năm 1995.

C. Ngày 7 tháng 11 năm 2006.

D. Ngày 25 tháng 5 năm 1995.

**Câu 14. Mặt tiêu cực lớn nhất của khu vực hóa kinh tế là**

A. sự phụ thuộc ngày càng tăng giữa các nước.

B. tăng cường tự chủ về kinh tế, quyền lực các quốc gia.

C. ô nhiễm môi trường gia tăng.

D. sự cạn kiệt nhanh chóng các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 15. Tổ chức nào sau đây chi phối 95% hoạt động thương mại thế giới**

A. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.

B. Tổ chức thương mại thế giới.

C. Hiệp hội các nước Đông Nam Á.

D. Liên minh châu Âu.

**Câu 16. Biểu hiện của thị trường tài chính quốc tế được mở rộ**ng

A. sự sáp nhập của các ngân hàng lại với nhau.

B. hàng vạn ngân hàng được nối với nhau qua mạng viễn thông điện tử.

C. sự kết nối giữa các ngân hàng lớn với nhau.

D. sự cạnh tranh của các ngân hàng nhỏ và lớn.

**IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:**

Học sinh xem trước bài 3**.** Một số vấn đề mang tính toàn cầu hóa

**V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:**

**A – PHẦN TỰ LUẬN**

**1. Toàn cầu hóa là gì? Trình bày các biểu hiện chủ yếu của toàn cầu hóa kinh tế ?**

\*Toàn cầu hóa: Quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới ở nhiều lĩnh vực từ kinh tế đến văn hóa, xã hội, khoa học...

**\* Các biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế:**

**-** Thương mại thế giới phát triển mạnh: tốc độ tăng trưởng của thương mại luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng của toàn thế giới. Vai trò của tổ chức thương mại quốc tế (WTO).

**-** Đầu tư nước ngoài tăng trưởng nhanh: từ năm 1990 đến năm 2004 đầu tư nước ngoài đã tăng từ 1774 tỉ USD lên 8895 tỉ USD.

**-** Thị trường tài chính quốc tế mở rộng: Hàng vạn ngân hàng được kết nối với nhau qua mạng viễn thông điện tử, một mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu đã và đang mở rộng trên toàn thế giới.

**-** Các công ty xuyên quốc gia được hình thành và có ảnh hưởng ngày càng lớn: các công ty xuyên quốc gia có phạm vi hoạt động ở nhiều quốc gia khác nhau, nắm trong tay nguồn của cải vật chất rất lớn và chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng.

**2. Nêu hệ quả xu hướng toàn cầu hóa?**

**a. Tích cực:**

- Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

- Đẩy nhanh đầu tư, tăng cường hợp tác quốc tế.

**b. Tiêu cực:**

Gia tăng khoảng cách giàu nghèo.

**3. Nêu tên một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực trên thế giới. Tại sao các quốc gia thường liên kết với nhau tạo thành các tổ chức kinh tế khu vực ?**

\* Tên một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực: Hiệp ước tự do Bắc Mĩ (NAFTA), Liên minh châu Âu (EU), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC),

Thị trường chung Nam Mĩ (MERCORSUR).

\* Nguyên nhân thành lập các tổ chức liên kết kinh tế khu vực:

+ Sức ép cạnh tranh giữa các khu vực trên thế giới;

+ Sự phát triển không đều giữa các khu vực trên thế giới;

+ Các nước trong khu vực thường có những nét tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội;

+ Các nước trong khu vực thường có chung mục tiêu, lợi ích phát triển…

**4. Trình bày hệ quả của khu vực hóa kinh tế**

**a. Mặt tích cực:**

- Thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế.

- Tăng cường tự do hóa thương mại, đầu tư dịch vụ.

- Thúc đẩy mở cửa thị trường các quốc gia, tạo thị trường khu vực lớn hơn.

- Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới.

**b. Mặt tiêu cực:**

- Ảnh hưởng đến sự tự chủ kinh tế, suy giảm quyền lực quốc gia.

- Các ngành kinh tế bị cạnh tranh quyết liệt, nguy cơ trở thành thị trường tiêu thụ sản phẩm…

**B – PHẦN TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1A | 2B | 3B | 4A | 5D | 6D | 7A | 8B |
| 9C | 10C | 11D | 12C | 13B | 14B | 15B | 16B |